

Bản án số: 106/2023/HS-ST
Ngày: 28/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bàng**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Mai Văn Du**

Ông Nguyễn Văn Trình

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thoảng –Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thùy Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D, sinh ngày: 16/11/1986. Nơi thường trú: Thôn L, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1957 và con bà Võ Thị T1, (đã chết); tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 21/7/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 22 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Ngày 10/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 05/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/9/2023. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- Bị hại: Anh Trần Hồng T2, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Tổ C, phường H, quận C, TP .. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 05h00 ngày 15/9/2023, Nguyễn Đình D đi bộ lang thang tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến đường T, D rẽ

vào kiệt thuộc tổ C, phường H, quận C, Tp Đà Nẵng thì phát hiện anh Trần Hồng T2 (Sinh năm: 1994; trú tại: Tổ C, H, C, Đà Nẵng) đang nằm ngủ trong nhà trọ nhưng để cửa sổ mở. Dân đi lại gần quan sát thì thấy chiếc điện thoại Xiaomi Poco X3 Pro, màu xanh của anh T2 để trên bàn gần cửa sổ nên thò tay vào lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần. Sau đó, D tiếp tục đi bộ tìm kiếm thêm nhà dân có tài sản để trộm cắp thì bị lực lượng tuần tra công an phường H phát hiện, tạm giữ D cùng tang vật vụ án.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 điện thoại di động Samsung, màu trắng;
- 01 điện thoại di động Xiaomi Poco X3 Pro, màu xanh.

*** Kết quả định giá:**

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 69 ngày 16 tháng 9 năm 2023, xác định: 01 máy điện thoại Xiaomi Poco X3 Pro, màu xanh, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là **2.800.000 đồng**.

*** Xử lý vật chứng và phần dân sự:**

Đối với máy điện thoại di động Xiaomi Poco X3 Pro, màu xanh là tài sản của anh Trần Hồng T2, sau khi tạm giữ phục vụ định giá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C đã xử lý vật chứng trả lại cho anh T2 là có cơ sở. Anh T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung, màu trắng, chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận C tiếp tục tạm giữ phục vụ xét xử.

*** Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 110/CT-VKSCL ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng số: 110/CT-VKSCL ngày 24 tháng 11 năm 2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:**

- Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo; đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được trả lại tài sản trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung màu trắng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Nguyễn Đình D sống lang thang, không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 05h ngày 15/9/2023, Nguyễn Đình D đã lén lút tìm kiếm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản tại khu vực kiệt thuộc tổ C, phường H, quận C. Bản thân bị cáo là người đã có tiền án thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Trần Hồng T2 01 điện thoại di động, trị giá **2.800.000 đồng**. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: bị cáo Nguyễn Đình D lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm kiếm tiền tiêu xài cá nhân, giá trị tài sản chiếm đoạt 2.800.000 đồng, bản thân bị cáo lang thang, sử dụng trái phép chất ma túy, nhân thân đã 2 lần bị kết án, và 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần nhưng bị cáo không có ý chí cố gắng tu sửa, quá trình cải tạo giáo dục chưa có tác dụng, chưa cải thiện được bản tính bị cáo thường xuyên trộm cắp tài sản của người khác nên đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được trả lại tài sản trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại SamSung màu trắng, bị cáo khai là điện thoại của bị cáo mua, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo, tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 16/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình D 01 điện thoại di động Samsung, màu trắng, gắn sim 0362 440286 nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2023)

3. Về án phí:

- Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Nguyễn Đình D phải chịu **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 28/12/2023.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng (Phòng KTNV);
- VKSND TP. Đà Nẵng (Phòng 7);
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQĐT - Công an quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q. Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bàng